TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 23/10/2019
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

2. Bà Nguyễn Thị Là.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân huyện Đông Hưng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 90/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2019; về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2019/QĐXX-ST ngày 30 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2019/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị L, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn An Đ, xã Vũ A, huyện Kiến X, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Anh Đào Văn K, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Nam T, xã Đông G, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình.

(Có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án; nguyên đơn chị Vũ Thị L trình bày:*

Chị và anh Đào Văn K tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau tại nhà bố mẹ đẻ chị ở xã Vũ An, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình từ năm 2012,

đến năm 2013 chị và anh K có 01 con chung với nhau. Ngày 09/9/2014 chị và anh K đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Giang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống cùng gia đình nhà chồng tại xã Đông Giang, huyện Đông Hưng; vợ chồng hòa thuận đến khoảng giữa năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng hay xảy ra va chạm, cãi nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau; ngoài ra còn do anh K có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, không quan tâm đến vợ con, chị và gia đình góp ý nhưng anh không sửa đổi tính cách. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, nên tháng 6/2016 chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sống ly thân với anh K từ đó đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn để chị ổn định làm ăn.

Chị và anh K có 01 con chung là Đào Anh Q, sinh ngày 20/01/2013, hiện con đang ở cùng với chị. Ly hôn, chị nhận được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh K cấp dưỡng cho con.

Chị và anh K không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản.

* Anh Đào Văn K có nơi trú tại Thôn Nam T, xã Đông G, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình. Mọi văn bản tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như Thông báo thụ lý vụ án; Giấy triệu tập anh K lên Tòa án để nộp văn bản ghi ý kiến của anh đối với yêu cầu khởi kiện của chị L; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải lần 1 và lần 2; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa đều được Tòa án tống đạt hợp lệ cho anh K theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh K không đến Tòa án để làm việc, không xuất trình tài liệu chứng cứ cho Tòa án và vắng mặt tại phiên tòa.

* Qua xác minh với mẹ đẻ của anh Đào Văn K là bà Lại Thị L có nội dung: Anh K và chị L kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Giang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình vào ngày 09/9/2014. Trước khi kết hôn với chị L thì anh K đã có vợ và đã ly hôn. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống cùng nhà với bà tại Thôn Nam T, xã Đông G, huyện Đông H. Vợ chồng anh chị chung sống bình thường, thỉnh thoảng có xảy ra to tiếng với nhau. Qua tìm hiểu bà được biết, anh K đi lái xe tải, bạn bè trêu đùa nên chị L ghen tuông nghi ngờ anh K ngoại tình. Tháng 6/2016 lúc anh K không ở nhà, chị L đã thu dọn tư trang cá nhân rồi bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình sống ly thân với anh K. Bà và bố mẹ đẻ chị L gặp gỡ trao đổi mong muốn cho vợ chồng về đoàn tụ nhưng chị L cương quyết không về chung sống với anh K. Cuối năm 2016, anh K chán nản việc vợ bỏ đi nên anh K đã đi làm ăn tự do, nay đây mai đó, không có địa chỉ cụ thể; thỉnh thoảng gia đình có công việc thì anh K mới về. Bà và anh K vẫn thường xuyên liên lạc qua điện thoại

với nhau. Tất cả các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng liên quan đến việc giải quyết tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa chị L và anh K, bà đều nhận thay anh K và đều thông báo qua điện thoại di động cho anh K biết nội dung văn bản tố tụng của Tòa án đã giao, nhưng anh K đều nói "Do công việc bận mải, nay đây mai đó nên anh K không thể về Tòa án làm việc được. Chị L đã quyết tâm ly hôn thì tùy Tòa án xem xét quyết định". Bà xác định, anh K và chị L ly thân nhau đã lâu, không còn khả năng đoàn tụ, nên đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của chị L.

Anh K và chị L có 01 con chung là Đào Anh Q, sinh ngày 20/01/2013, hiện con đang ở cùng với chị L. Anh K, kinh tế khó khăn nên không có tiền để cấp dưỡng cho con chung.

Anh K và chị L không có tài sản chung.

**** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

Về tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án:

- Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

- Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L.

- Về con chung: Xử giao con chung Đào Anh Q, sinh ngày 20/01/2013 cho chị Lý trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận việc chị L không yêu cầu anh K cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản: Chị L xác định không có tài sản chung; anh K không có lời khai nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1]. Bị đơn anh Đào Văn K có nơi cư trú tại Thôn Nam T, xã Đông G, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình; vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh

Thái Bình thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, 35 và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Anh K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh K.

- Về nội dung:

[1] Quan hệ hôn nhân giữa chị Vũ Thị L và anh Đào Văn K được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, chị L và anh K không có hạnh phúc, thường xuyên xảy ra va chạm, cãi nhau; nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và do chị L nghi ngờ anh K có quan hệ bất chính. Thời gian vợ chồng sống ly thân đã lâu, anh K không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng, anh K cũng không đến Tòa án để tham gia phiên hòa giải và tham gia phiên tòa, điều đó chứng tỏ anh K không có thiện chí đoàn tụ. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L.

[2] Về con chung: Do con chung đang ở ổn định với chị L, anh K thường xuyên vắng nhà, nên cần giao con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng và chấp nhận việc chị L không yêu cầu anh K cấp dưỡng cho con.

[3] Về tài sản: Do chị L không yêu cầu giải quyết, anh K không có lời khai về tài sản, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí : Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị L và anh K có quyền kháng cáo trong thời gian luật định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28; Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 147, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

1/. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị L được ly hôn anh Đào Văn K.

2/. Về con chung: Xử giao con chung Đào Anh Q, sinh ngày 20/01/2013 cho chị Vũ Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận việc chị Vũ Thị L không yêu cầu anh Đào Văn K cấp dưỡng cho con chung.

Anh Đào Văn K có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; anh Đào Văn K và chị Vũ Thị L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

3/. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4/. Về án phí: Chị Vũ Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; Chuyển số tiền 300.000 đồng chị L đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008108 ngày 02/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí.

5/. Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Đào Văn K được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH: UBND xã Đông Giang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Kiên Trung